

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Về việc ban hành Thông tư số 53/2025/TT-NHNN quy định về mạng lưới hoạt động của tổ chức tín dụng là hợp tác xã

Ngày 26 tháng 12 năm 2025, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ký ban hành Thông tư số 53/2025/TT-NHNN quy định về mạng lưới hoạt động của tổ chức tín dụng là hợp tác xã.

Thông tư bao gồm 05 Chương, 49 Điều, cụ thể:

- Chương I: Quy định chung (từ Điều 1 đến Điều 9), bao gồm: Phạm vi điều chỉnh; Đối tượng áp dụng; Giải thích từ ngữ; Thẩm quyền chấp thuận về mạng lưới của tổ chức tín dụng là hợp tác xã; Nội dung hoạt động của đơn vị sự nghiệp, phòng giao dịch của ngân hàng hợp tác xã và quy định đối với phòng giao dịch của quỹ tín dụng nhân dân; Địa bàn hoạt động, tên chi nhánh, phòng giao dịch; Số lượng chi nhánh, phòng giao dịch; Nguyên tắc lập, gửi, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Quy chế về quản lý mạng lưới.

- Chương II: Quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng hợp tác xã (từ Điều 10 đến Điều 29), bao gồm: Điều kiện thành lập chi nhánh của ngân hàng hợp tác xã; Điều kiện thành lập văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của ngân hàng hợp tác xã; Điều kiện thành lập phòng giao dịch của ngân hàng hợp tác xã; Hồ sơ đề nghị chấp thuận thành lập chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của ngân hàng hợp tác xã; Trình tự chấp thuận thành lập chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của ngân hàng hợp tác xã; Khai trương hoạt động chi nhánh, phòng giao dịch của ngân hàng hợp tác xã; Khai trương hoạt động văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của ngân hàng hợp tác xã; Công bố thông tin về việc thành lập chi nhánh, phòng giao dịch của ngân hàng hợp tác xã; Thay đổi tên chi nhánh, phòng giao dịch của ngân hàng hợp tác xã; Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chi nhánh, phòng giao dịch của ngân hàng hợp tác xã; Thay đổi tên, địa điểm đặt trụ sở văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của ngân hàng hợp tác xã; Thay đổi chi nhánh quản lý phòng giao dịch; Công bố thông tin về những thay đổi của chi nhánh, phòng giao dịch của ngân hàng hợp tác xã; Chấm dứt hoạt động, giải thể chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của ngân hàng hợp tác xã; Đương nhiên chấm dứt hoạt động, giải thể chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của ngân hàng hợp tác xã; Tự nguyện chấm dứt hoạt động, giải thể chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của ngân hàng hợp tác xã; Bắt buộc chấm dứt hoạt động, giải thể chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của ngân hàng hợp tác xã; Công bố thông tin về việc chấm dứt hoạt động, giải thể chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của ngân hàng hợp tác xã.

xã; Ngân hàng hợp tác xã cung cấp thông tin cho Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực để thông báo cho cơ quan đăng ký kinh doanh; Thông báo thông tin cho cơ quan đăng ký kinh doanh những nội dung liên quan đến hoạt động của chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện của ngân hàng hợp tác xã.

- Chương III: Quy định về mạng lưới hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân (từ Điều 30 đến Điều 43), bao gồm: Điều kiện thành lập phòng giao dịch của quỹ tín dụng nhân dân; Hồ sơ đề nghị chấp thuận thành lập phòng giao dịch của quỹ tín dụng nhân dân; Trình tự chấp thuận thành lập phòng giao dịch của quỹ tín dụng nhân dân; Khai trương hoạt động phòng giao dịch của quỹ tín dụng nhân dân; Thay đổi tên phòng giao dịch của quỹ tín dụng nhân dân; Thay đổi địa điểm đặt trụ sở phòng giao dịch của quỹ tín dụng nhân dân; Công bố thông tin về thành lập, những thay đổi của phòng giao dịch của quỹ tín dụng nhân dân; Chấm dứt hoạt động, giải thể phòng giao dịch của quỹ tín dụng nhân dân; Đương nhiên chấm dứt hoạt động, giải thể phòng giao dịch của quỹ tín dụng nhân dân; Tự nguyện chấm dứt hoạt động, giải thể phòng giao dịch của quỹ tín dụng nhân dân; Bắt buộc chấm dứt hoạt động, giải thể phòng giao dịch của quỹ tín dụng nhân dân; Công bố thông tin về chấm dứt hoạt động, giải thể phòng giao dịch của quỹ tín dụng nhân dân; Quỹ tín dụng nhân dân cung cấp thông tin cho Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực để thông báo cho cơ quan đăng ký kinh doanh; Thông báo thông tin cho cơ quan đăng ký kinh doanh những nội dung liên quan đến hoạt động của phòng giao dịch quỹ tín dụng nhân dân.

- Chương IV: Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị (từ Điều 44 đến Điều 46), bao gồm: Trách nhiệm của tổ chức tín dụng là hợp tác xã; Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực nơi tổ chức tín dụng là hợp tác xã đặt trụ sở chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp; Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước.

- Chương V: Điều khoản thi hành (từ Điều 47 đến Điều 49), bao gồm: Quy định chuyển tiếp; Trách nhiệm tổ chức thực hiện; Hiệu lực thi hành.

Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 09 tháng 02 năm 2026./.

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM